TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 06 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 418/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Lê Văn D, sinh năm 1993 và bà Đặng Thị H, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Tổ 7, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Văn D và bà Đặng Thị H cùng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

Ngày 25/8/2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông D và bà H đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ cH, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên ông D và bà H đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 01 con chung tên Lê Văn K, sinh ngày 06/8/2018. Ly hôn hai bên thống nhất giao cháu K cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: hai bên thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: ông D và bà H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Văn D và bà Đặng Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Lê Văn K, sinh ngày 06/8/2018. Ly hôn hai bên thống nhất giao cháu K cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: hai bên thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông D và bà H nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004517 ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, ông D và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

Nguyễn Đức Đại